

**UBND TỈNH NINH THUẬN  
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

Số: 1313/SGTGT-TTrS  
V/v triển khai thực hiện Luật  
Phòng, chống tham nhũng  
năm 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ninh Thuận, ngày 10 tháng 7 năm 2019

Kính gửi: Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở.

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018;

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng (PCTN) năm 2018, đồng thời nhằm phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi tham nhũng trong Ngành, Giám đốc Sở Giao thông vận tải yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở triển khai thực hiện nghiêm túc một số nội dung sau:

**I. CÔNG TÁC TRUYỀN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, QUÁN TRIỆT CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ PCTN**

Thông qua ngày pháp luật, các cuộc họp giao ban hàng tháng của cơ quan, đơn vị mình thường xuyên tổ chức tuyên truyền, quán triệt Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản chỉ đạo của cấp trên về thực hiện công tác PCTN đối với toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị mình. Việc tuyên truyền, quán triệt phải bảo đảm đầy đủ các nội dung được quy định trong Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, trong quá trình phổ biến, quán triệt cần phải phân tích, cụ thể hóa, áp dụng pháp luật cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ với từng cơ quan, đơn vị.

**II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG**

Hàng năm, các cơ quan, đơn vị tổ chức xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch phòng chống tham nhũng của cơ quan, đơn vị mình, tập trung vào các nội dung phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng tham nhũng, cụ thể như sau:

**1. Công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị**

- Thực hiện đúng nguyên tắc công khai, minh bạch: Cơ quan, đơn vị phải công khai, minh bạch thông tin về tổ chức, hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình, trừ nội dung thuộc bí mật nhà nước, bí mật kinh doanh và nội dung khác theo quy định của pháp luật. Việc công khai, minh bạch phải bảo đảm chính xác, rõ ràng, đầy đủ, kịp thời theo trình tự, thủ tục do cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quy định và phù hợp với quy định của pháp luật.

- Nội dung công khai, minh bạch:

+ Công khai, minh bạch việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức; người lao động và công dân;

+ Việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công.

+ Công tác tổ chức cán bộ của cơ quan, đơn vị; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn (do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành).

+ Công khai, minh bạch về thủ tục hành chính.

- Hình thức công khai: Thực hiện các hình thức công khai được quy định tại Điều 11 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

## **2. Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong cơ quan, đơn vị**

- Các cơ quan, đơn vị trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm sau đây: Xây dựng, ban hành định mức, tiêu chuẩn, chế độ; công khai quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ; thực hiện và công khai kết quả thực hiện quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ. Cơ quan, đơn vị không được ban hành định mức, tiêu chuẩn, chế độ trái pháp luật.

- Cơ quan, đơn vị trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ và xử lý kịp thời người có hành vi vi phạm. Người có hành vi vi phạm quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ phải bị xử lý theo quy định của pháp luật.

## **3. Thực hiện Quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị (Quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành)**

### **3.1. Thực hiện Quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn**

- Người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội phải thực hiện quy tắc ứng xử, bao gồm các chuẩn mực xử sự là những việc phải làm hoặc không được làm phù hợp với pháp luật và đặc thù nghề nghiệp nhằm bảo đảm liêm chính, trách nhiệm, đạo đức công vụ.

- Người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị không được làm những việc sau đây:

+ Nhũng nhiễu trong giải quyết công việc;

+ Thành lập, tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã, trừ trường hợp luật có quy định khác;

+ Tư vấn cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khác ở trong nước và nước ngoài về công việc có liên quan đến bí mật nhà nước, bí mật công tác, công việc thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc tham gia giải quyết;

+ Thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã thuộc lĩnh vực mà trước đây mình có trách nhiệm quản lý trong thời hạn nhất định theo quy định của Chính phủ;

+ Sử dụng trái phép thông tin của cơ quan, đơn vị;

+ Những việc khác mà người có chức vụ, quyền hạn không được làm theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và luật khác có liên quan.

- Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị không được bố trí vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột của mình giữ chức vụ quản lý về tổ chức nhân sự, kế toán, làm thủ quỹ, thủ kho trong cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc giao dịch, mua bán hàng hóa, dịch vụ, ký kết hợp đồng cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đó.

- Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan nhà nước không được góp vốn vào doanh nghiệp hoạt động trong phạm vi ngành, nghề mà người đó trực tiếp thực hiện việc quản lý nhà nước hoặc để vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con kinh doanh trong phạm vi ngành, nghề do người đó trực tiếp thực hiện việc quản lý nhà nước.

### 3.2. Tặng quà và nhận quà tặng

- Cơ quan, đơn vị, người có chức vụ, quyền hạn không được sử dụng tài chính công, tài sản công làm quà tặng, trừ trường hợp tặng quà vì mục đích từ thiện, đối ngoại và trong trường hợp cần thiết khác theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan, đơn vị, người có chức vụ, quyền hạn không được trực tiếp hoặc gián tiếp nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến công việc do mình giải quyết hoặc thuộc phạm vi quản lý của mình.

### 3.3. Kiểm soát xung đột lợi ích

- Người được giao thực hiện nhiệm vụ, công vụ nếu biết hoặc buộc phải biết nhiệm vụ, công vụ được giao có xung đột lợi ích thì phải báo cáo người có thẩm quyền để xem xét, xử lý.

- Cơ quan, đơn vị, cá nhân khi phát hiện có xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn thì phải thông tin, báo cáo cho người trực tiếp quản lý, sử dụng người đó để xem xét, xử lý.

- Người trực tiếp quản lý, sử dụng người có chức vụ, quyền hạn khi phát hiện có xung đột lợi ích và nếu thấy việc tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, công vụ không bảo đảm tính đúng đắn, khách quan, trung thực thì phải xem xét, áp dụng một trong các biện pháp quy định tại điểm a, b và c Khoản 3 Điều 23 Luật Phòng, chống tham nhũng.

## 4. Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, định kỳ hàng năm phải ban hành và công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn theo thẩm quyền quản lý cán bộ.

- Cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền có trách nhiệm định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình nhằm phòng ngừa tham nhũng. Việc luân chuyển cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thực hiện theo quy định về luân chuyển cán bộ.

- Việc chuyển đổi vị trí công tác phải bảo đảm khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị.

- Việc chuyển đổi vị trí công tác phải được thực hiện theo kế hoạch và được công khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Không được lợi dụng việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức vì vụ lợi hoặc để trù dập cán bộ, công chức, viên chức.

- Người có chức vụ, quyền hạn làm việc tại một số vị trí liên quan đến công tác tổ chức cán bộ, quản lý tài chính công, tài sản công, đầu tư công, trực tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác phải được chuyển đổi vị trí công tác.

- Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là từ đủ 02 năm đến 05 năm theo đặc thù của từng ngành, lĩnh vực.

- Đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ có một vị trí phải định kỳ chuyển đổi công tác mà vị trí này có yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ đặc thù so với vị trí khác của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó thì việc chuyển đổi vị trí công tác do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng người có chức vụ, quyền hạn đề nghị với cơ quan có thẩm quyền quyết định chuyển đổi.

## 5. Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

### 5.1. Cải cách hành chính

Cơ quan, tổ chức, đơn vị, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm sau đây:

- Công khai, hướng dẫn thủ tục hành chính, đơn giản hóa và cắt giảm thủ tục trực tiếp xúc với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khi giải quyết công việc.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công.

- Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; quy định về vị trí việc làm trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình.

- Thực hiện nhiệm vụ khác về cải cách hành chính.

### 5.2. Ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý

Cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tăng cường đầu tư trang thiết bị, nâng cao năng lực, đầy mạnh sáng tạo và ứng dụng khoa học, công nghệ trong tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình (Sử dụng phần mềm hệ thống quản lý các loại giấy phép, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo...).

### 5.3. Thanh toán không dùng tiền mặt

Cơ quan, đơn vị phải thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu, chi như: Các khoản thu, chi có giá trị lớn tại địa bàn đáp ứng điều kiện về cơ sở hạ tầng để thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định của Chính phủ; các khoản chi lương, thưởng và chi khác có tính chất thường xuyên.

## 6. Kê khai tài sản, thu nhập

- Cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai tổ chức việc kê khai tài sản, thu nhập như sau: Lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai và gửi cho Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập có thẩm quyền; hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập cho người có nghĩa vụ kê khai; lập sổ theo dõi kê khai, giao, nhận bản kê khai. Người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm kê khai theo mẫu và gửi bản kê khai cho cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai.

- Việc kê khai tài sản, thu nhập phải đúng người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật; phương thức và thời điểm kê khai tài sản, thu nhập, tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập thực hiện theo quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

- Việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập phải thực hiện đúng theo Điều 39 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

- Tổ chức cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập khi Thanh tra Chính phủ triển khai.

## III. CÔNG TÁC PHÁT HIỆN THAM NHÜNG TRONG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Hàng năm, Giám đốc Sở chỉ đạo Thanh tra Sở tham mưu Sở xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật về PCTN như sau:

### 1. Công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, đơn vị

#### 1.1. Công tác kiểm tra của Sở GTVT

- Giám đốc Sở có trách nhiệm tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của mình nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng.

- Khi phát hiện có hành vi tham nhũng, người đứng đầu cơ quan quản lý

nhà nước phải kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

### 1.2. Công tác tự kiểm tra của cơ quan, đơn vị

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm chủ động tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý mà thường xuyên, trực tiếp giải quyết công việc của cơ quan, đơn vị, cá nhân khác nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng.

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm thường xuyên đôn đốc đơn vị trực thuộc kiểm tra người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

- Khi phát hiện có hành vi tham nhũng, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

## 2. Phát hiện tham nhũng thông qua hoạt động giám sát, thanh tra

### 2.1. Về giám sát:

Khi nhận được đề nghị của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giám sát tại quy định tại khoản 1 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 hoặc các tổ chức chính trị, tổ chức đoàn thể của Sở thì Cơ quan thanh tra Sở, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, phải xác minh, xử lý và thông báo kết quả cho cơ quan có thẩm quyền giám sát, các tổ chức chính trị, tổ chức đoàn thể đã đề nghị.

### 2.2. Về thanh tra:

- Thanh tra Sở thông qua hoạt động thanh tra có trách nhiệm chủ động phát hiện hành vi tham nhũng, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình.

- Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Thanh tra Sở kiến nghị Giám đốc Sở ra quyết định thanh tra vụ việc có dấu hiệu tham nhũng khi có căn cứ theo quy định của Luật Thanh tra.

- Việc công khai kết luận thanh tra có dấu hiệu tham nhũng được thực hiện theo quy định của pháp luật về thanh tra.

## IV. XỬ LÝ THAM NHÜNG VÀ HÀNH VI KHÁC VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ PCTN

### 1. Xử lý tham nhũng

#### 1.1. Xử lý người có hành vi tham nhũng

- Người có hành vi tham nhũng giữ bất kỳ chức vụ, vị trí công tác nào đều phải bị xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật, kể cả người đã nghỉ hưu, thôi việc, chuyên công tác.

- Người có hành vi tham nhũng quy định tại Điều 2 của Luật PCTN năm 2018 thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, phải bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi

phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

- Trường hợp người có hành vi tham nhũng bị xử lý kỷ luật là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị thì bị xem xét tăng hình thức kỷ luật.

- Người có hành vi tham nhũng đã chủ động khai báo trước khi bị phát giác, tích cực hợp tác với cơ quan có thẩm quyền, góp phần hạn chế thiệt hại, tự giác nộp lại tài sản tham nhũng, khắc phục hậu quả của hành vi tham nhũng thì được xem xét giảm hình thức kỷ luật, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt hoặc miễn trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

- Người bị kết án về tội phạm tham nhũng là cán bộ, công chức, viên chức mà bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật thì đương nhiên bị buộc thôi việc.

### 1.2. Xử lý tài sản tham nhũng

- Tài sản tham nhũng phải được thu hồi, trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp hoặc tịch thu theo quy định của pháp luật.

- Thiệt hại do hành vi tham nhũng gây ra phải được khắc phục; người có hành vi tham nhũng gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

### 2. Xử lý hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng là những hành vi không thuộc trường hợp quy định tại Điều 2 của Luật PCTN năm 2018 bao gồm:

a) Vi phạm quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

b) Vi phạm quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ;

c) Vi phạm quy định về quy tắc ứng xử;

d) Vi phạm quy định về xung đột lợi ích;

d) Vi phạm quy định về chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn;

e) Vi phạm quy định về nghĩa vụ báo cáo về hành vi tham nhũng và xử lý báo cáo về hành vi tham nhũng;

g) Vi phạm quy định về nghĩa vụ trung thực trong kê khai tài sản, thu nhập, giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm;

h) Vi phạm quy định về thời hạn kê khai tài sản, thu nhập hoặc vi phạm quy định khác về kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Người có hành vi quy định tại một trong các trường hợp trên thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc



bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Người có hành vi quy định tại điểm g được nêu trên thì bị xử lý theo quy định tại Điều 51 của Luật PCTN.

- Người có hành vi vi phạm bị xử lý kỷ luật nếu là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị thì bị xem xét áp dụng tăng hình thức kỷ luật.

- Người có hành vi vi phạm bị xử lý kỷ luật nếu là thành viên của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội thì còn bị xử lý theo điều lệ, quy chế, quy định của tổ chức đó.

- Chính phủ quy định chi tiết việc xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính quy định tại Điều này.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các nội dung văn bản này trong cơ quan, đơn vị mình, đồng thời tổ chức tự kiểm tra việc thực hiện PCTN trong cơ quan, đơn vị mình.

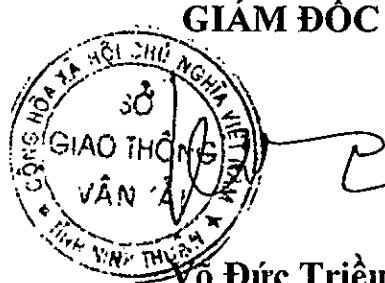
2. Đề nghị người đứng đầu cấp ủy, các tổ chức đoàn thể trong các cơ quan, đơn vị tăng cường tổ chức giám sát việc thực hiện công tác PCTN trong cơ quan, đơn vị mình, đồng thời tuyên truyền, quán triệt rộng rãi các quy định của pháp luật về PCTN cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, người lao động và nhân dân biết để thực hiện.

3. Giao Văn phòng Sở tổ chức triển khai thực hiện việc kê khai, minh bạch tài sản thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai tài sản thu nhập trong toàn ngành và tổng hợp báo cáo cấp trên theo đúng thời gian quy định.

4. Giao Thanh tra Sở đôn đốc, theo dõi, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công tác PCTN trong toàn ngành. Định kỳ tổng hợp, tham mưu Sở báo cáo kết quả PCTN theo đúng thời gian quy định./.

### Nơi nhận:

- Như trên (thực hiện);
- BTV ĐU Sở (báo cáo);
- Các tổ chức Đoàn thể của Sở;
- Đăng trên website của Sở;
- Lưu: VT, TTrS. (MNV)



Võ Đức Triều